

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH ĐỒNG NAI
về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực,
hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước**

Thực hiện Nghị quyết số 53/2007/NQ-CP ngày 07/11/2007 của Chính phủ và Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/2/2008 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Chương trình hành động với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định và triển khai có hiệu quả những nhiệm vụ chủ yếu của cơ quan hành chính nhà nước các cấp thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân; hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các mục tiêu, quan điểm, chủ trương và giải pháp của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính trong giai đoạn hiện nay.

- Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính; về trách nhiệm của các ngành, các cấp và cán bộ, công chức, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính; về nội dung, nhiệm vụ và cách thức tiến hành cải cách hành chính.

- Xác định rõ những công việc cần làm, phân công nhiệm vụ, thời gian thực hiện cụ thể cho các ngành, các cấp, đảm bảo cho công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và mang lại hiệu quả.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được phân công, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cần tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính

Các cơ quan chức năng tham mưu cho cấp ủy đảng cùng cấp xem xét ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị về các chủ trương, mục tiêu, biện pháp cụ thể để đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác kiểm tra, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trước cấp ủy đảng trong triển khai thực hiện cải cách hành chính.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Thực hiện rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp đã ban hành; bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, hết hiệu lực hoặc trái pháp luật hiện hành.

b) Tổ chức rà soát, hoàn thiện Quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp, làm rõ trách nhiệm tham gia của các cơ quan và cá nhân ở từng khâu trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

c) Xây dựng quy định về cơ chế lấy ý kiến nhân dân, nhất là các đối tượng chịu sự điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật sẽ ban hành.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 và Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 07/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát và sửa đổi, đơn giản hoá thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính không còn phù hợp hoặc trái pháp luật hiện hành, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp; tập trung thực hiện ở các thủ tục có liên quan đến nhân dân và doanh nghiệp như đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, giới thiệu địa điểm đầu tư, đầu tư xây dựng công trình, dự án, quyền sử dụng đất ở, nhà ở, cấp giấy phép xây dựng, đền bù giải tỏa...

b) Công bố công khai các thủ tục hành chính, giấy tờ, biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, phí, lệ phí, trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan, của cán bộ, công chức giải quyết hồ sơ.

c) Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa tại tất cả các cơ quan hành chính nhà nước. Thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục thủ tục hành chính; xây dựng quy định thực hiện cơ chế một cửa trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước áp dụng thống nhất, công khai từ cấp Sở đến cấp huyện và cấp xã.

- Khẩn trương nghiên cứu, áp dụng cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan nhà nước, giữa các cấp chính quyền; trước mắt, tập trung thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư, giới thiệu địa điểm đầu tư, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, cấp phép xây dựng và từng bước triển khai rộng rãi ở thủ tục khác. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành trong giải quyết công vụ và các thủ tục hành chính có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị.

- Áp dụng công nghệ thông tin vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước

a) Thực hiện kiện toàn thống nhất hệ thống các cơ quan chuyên môn của các cấp chính quyền theo hướng dẫn của Trung ương. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm nguyên tắc một công việc chỉ do một cơ quan chủ trì thực hiện.

b) Rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp giữa cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật và phù hợp năng lực đảm nhận của cơ quan, tập trung ở các lĩnh vực: xây dựng cơ bản, quy hoạch, đền bù giải tỏa, tái định cư.

c) Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước làm cơ sở đánh giá đơn vị, địa phương hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình của Đề án "Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020" theo kế hoạch tiến độ, yêu cầu đã đề ra.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm theo từng loại cán bộ công chức, theo nhiệm vụ và ngạch công chức, trọng tâm là đội ngũ cán bộ công chức cơ sở cấp xã; chú trọng bồi dưỡng về nghiệp vụ hành chính, kỹ năng giao tiếp, nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân.

c) Triển khai thực hiện cơ cấu, tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức, viên chức do Trung ương ban hành.

d) Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy định về thi tuyển, xét tuyển và tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định hiện hành.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng và thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp, xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của cán bộ, công chức, của thủ trưởng cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Nghiên cứu thực hiện thí điểm cơ chế cấp phát ngân sách theo kết quả công việc thay cho cơ chế cấp kinh phí chủ yếu dựa vào chỉ tiêu biên chế đối với hoạt động của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

c) Xây dựng Đề án về mức phụ cấp công chức làm công tác tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

7. Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

a) Thực hiện giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính không cần thiết trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Rà soát, điều chỉnh và nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình, đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước đã được phê duyệt.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hệ thống quản lý công văn trên mạng máy tính trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước, nghiên cứu triển khai các hình thức dịch vụ công, giao dịch trực tuyến với nhân dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác công nghệ thông tin ở các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Khảo sát, đánh giá thực trạng công sở các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai nâng cấp, cải tạo hoặc đầu tư xây dựng mới công sở phù hợp tiêu chuẩn hiện hành, chú trọng đến trụ sở làm việc của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã.

8. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với nhân dân

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở xã, phường, thị trấn và Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

b) Triển khai thực hiện tốt Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ.

c) Rà soát, hoàn thiện quy định về công tác tiếp dân, về công tác tiếp nhận phản ánh của người dân. Thực hiện tốt việc tiếp dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

d) Thực hiện các quy định về chế độ công khai theo quy định của pháp luật: về thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan hành chính; về quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính, phí, lệ phí và thời gian giải quyết công việc của nhân dân và doanh nghiệp; về ngân sách, tài chính; về tuyển dụng cán bộ, công chức.

e) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân trong quá trình soạn thảo các quy hoạch, chiến lược, cơ chế chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

9. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp và cán bộ, công chức đối với công tác cải cách hành chính

a) Tổ chức quán triệt nội dung và tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước đối với các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức.

b) Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện cải cách hành chính của cơ quan cấp trên đối với cơ quan, đơn vị cấp dưới, kể cả tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan, đơn vị, trọng tâm là kiểm tra thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Đưa nội dung thực hiện cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị gắn với khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền về công tác cải cách hành chính bằng nhiều hình thức; tăng cường giới thiệu các hoạt động và kết quả thực hiện cải cách hành chính trên báo, đài, trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao nhận thức, thái độ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính các cấp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình hành động và Phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của đơn vị mình; trên cơ sở đó, cụ thể hoá thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các đề án, chương trình, cần tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động.

2. Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình và kết quả thực hiện trước ngày 10 hàng tháng.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực và bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình này.

5. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; định kỳ báo cáo và kiến nghị với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

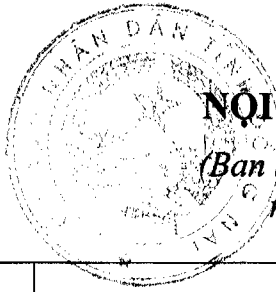
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ (A+B);
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành; Công an, Thuế, Hải quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH;
- Lưu VT, VX, các phòng.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Một



Phụ lục

NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số 3556 /CTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2008 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính				
	Tham mưu cho cấp ủy đảng cùng cấp các chủ trương, biện pháp, chương trình, kế hoạch cụ thể đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy đảng	Thường xuyên
2	Nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật				
2.1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo rà soát trình UBND tỉnh	
2.2	Hoàn thiện Quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh	Sở Tư pháp		Quy trình do UBND tỉnh ban hành	Quý II/2008
2.3	Xây dựng quy định về cơ chế lấy ý kiến nhân dân, nhất là các đối tượng chịu sự điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật sẽ ban hành.	Sở Tư pháp		Quy định do UBND tỉnh ban hành	Quý III/2008
3	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính				
3.1	Rà soát thủ tục hành chính, tự sửa đổi, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, hủy bỏ	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả rà soát thủ tục hành chính	Định kỳ hàng quý
3.2	Rà soát thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng điểm: - Đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, giới thiệu địa điểm đầu tư - Quyền sử dụng đất ở - Quyền sử dụng nhà ở, cấp giấy phép xây dựng, đầu tư xây dựng công trình, dự án - Đền bù giải tỏa	- Sở Kế hoạch và đầu tư - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Xây dựng - Sở Tài chính		- Báo cáo kết quả rà soát - Báo cáo kết quả rà soát - Báo cáo kết quả rà soát - Báo cáo kết quả rà soát	Quý III/2008 Quý III/2008 Quý III/2008 Quý III/2008

3.3	- Rà soát các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả rà soát	Định kỳ hàng quý
3.4	Công khai các thủ tục hành chính, giấy tờ, biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, phí và lệ phí		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		Thường xuyên
3.5	Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa: - Bổ sung danh mục thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa chung của tỉnh từ cấp Sở đến cấp huyện và cấp xã - Xây dựng quy định thực hiện cơ chế một cửa theo từng lĩnh vực quản lý ngành để áp dụng thống nhất từ cấp sở đến cấp huyện và cấp xã: + Đăng ký kinh doanh + Đất đai + Nhà ở, xây dựng + Hộ tịch + Chế độ xã hội	- Sở Nội vụ + Sở KH-ĐT + Sở TN-MT + Sở XD + Sở Tư pháp + Sở LĐTB & XH	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	- Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa - Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa"	Định kỳ 6 tháng Tháng 8/2008
3.6	Thực hiện cơ chế một cửa liên thông: + Cấp phép đầu tư, giới thiệu địa điểm đầu tư + Quyền sử dụng đất ở từ cấp xã đến cấp huyện + Quyền sở hữu nhà, cấp phép xây dựng	+ Sở KH-ĐT + Sở TN-MT + Sở XD	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Quy định do UBND tỉnh ban hành	Tháng 6/2008
3.7	Áp dụng công nghệ thông tin vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Đề án được phê duyệt và đưa vào áp dụng	Tháng 10/2008
4	Kiến toàn các cơ quan hành chính nhà nước				
4.1	Kiến toàn hệ thống cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng dẫn của TW	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Đề án được phê duyệt và triển khai thực hiện	Quý II/2008

4.2	Rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính nhà nước	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo rà soát	Thường xuyên
4.3	Rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp và phối hợp hoạt động	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	- Báo cáo rà soát - Quy định phân cấp	Định kỳ hàng quý
4.4	Rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp và phối hợp hoạt động trên một số lĩnh vực trọng điểm: - Xây dựng cơ bản - Quy hoạch, tái định cư - Đền bù giải tỏa	- Sở KH-ĐT - Sở XD - Sở Tài chính		- Báo cáo rà soát - Quy định phân cấp	Định kỳ hàng quý
4.5	Xây dựng tiêu chí đánh giá thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính	Sở Nội vụ		Hệ thống tiêu chí	Quý II/2008
5	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức				
5.1	Triển khai các chương trình của Đề án "Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020"	Ban chỉ đạo thực hiện đề án	Các Sở, Ban, ngành theo phân công của đề án		Theo kế hoạch, tiến độ của đề án
5.2	Xây dựng kế hoạch; tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức về nghiệp vụ cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức	Quý II/2008
5.3	Xây dựng cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của TW	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		Theo quy định của TW
5.4	Rà soát, hoàn thiện quy định về thi tuyển, xét tuyển và tuyển dụng cán bộ, công chức	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Quy định về thi tuyển, xét tuyển và tuyển dụng cán bộ, công chức	Định kỳ hàng quý
5.5	Xây dựng kế hoạch; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Kế hoạch; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ	Tháng 4/2008
6	Cải cách tài chính công				
6.1	Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo thực hiện 6 tháng, hàng năm	Thường xuyên

6.2	Thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo thực hiện 6 tháng, hàng năm	Thường xuyên
6.3	Xây dựng Đề án về mức phụ cấp công chức làm công tác tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Đề án của UBND tỉnh trình HDND tỉnh	Quý II/2008
7	Hiện đại hóa nền hành chính				
7.1	Thực hiện giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo thực hiện 6 tháng, hàng năm	Thường xuyên
7.2	Rà soát, nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình, đề án ứng dụng công nghệ thông tin đã được phê duyệt	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo rà soát	Định kỳ 6 tháng
7.3	Ứng dụng công nghệ thông tin vào hệ thống quản lý công văn trên mạng máy tính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo thực hiện	Định kỳ hàng quý
7.4	Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử	- Sở Thông tin và TT - Sở Khoa học & CN	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo thực hiện	Định kỳ hàng quý
7.5	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Kế hoạch đào tạo	Quý II/2008
7.6	Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Đề án, Kế hoạch thực hiện	Quý II/2008
7.7	Khảo sát thực trạng công sở các cơ quan hành chính nhà nước	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo khảo sát; Kế hoạch đầu tư, sửa chữa	Quý III/2008
8	Giải quyết mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân				
8.1	Thực hiện Quy chế dân chủ		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		Thường xuyên
8.2	Thực hiện Quy chế văn hoá công sở ; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		Thường xuyên
8.3	Rà soát, thực hiện quy định về công tác tiếp dân, công tác tiếp		Các Sở, Ban, ngành, UBND		Thường xuyên

	nhận phản ánh của người dân.		cấp huyện		
8.4	Rà soát, xây dựng, thực hiện các chế độ công khai về: về thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan hành chính; quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính, phí, lệ phí và thời gian giải quyết; ngân sách, tài chính; tuyển dụng cán bộ, công chức		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo rà soát	Định kỳ 3 tháng
9	Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp và cán bộ, công chức đối với công tác cải cách hành chính				
9.1	Quán triệt nội dung và tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X, Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		Năm 2008
9.2	Kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả kiểm tra cải cách hành chính	Thường xuyên
9.3	Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.	Sở Tư pháp	- Sở Thông tin & TT - Đài PTTH - Báo Đồng Nai - Báo Lao động Đồng Nai	Kế hoạch; tổ chức thực hiện	Năm 2008
9.4	Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính cụ thể để triển khai Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy		Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Chương trình, kế hoạch của từng cơ quan được thông qua	Tháng 12 hàng năm